

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập, quản lý, điều hành và sử dụng quỹ phòng, chống tội phạm
thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản
lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc
phòng, an ninh được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 01/2020/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc
thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm;*

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố Đồng Nai;

*Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định thành lập, quản lý, điều
hành và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Đồng Nai.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đối tượng áp dụng, nguyên tắc thành lập, quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Đồng Nai; trách nhiệm của các cơ quan trong thực hiện quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Quỹ) theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quyết định số 07/2026/QĐ-TTg về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị có chức năng liên quan đến hoạt động phòng, chống tội phạm, ma túy.



2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia trực tiếp hoặc hỗ trợ công tác phòng, chống tội phạm, công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

3. Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm, ma túy; gia đình và người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm, ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản.

Điều 3. Nguyên tắc thành lập, quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ

1. Thành lập Quỹ

a) Tên Quỹ: Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Đồng Nai.

b) Trụ sở: Công an thành phố Đồng Nai, địa chỉ: Trần Quốc Toản, phường Trảng Biên, thành phố Đồng Nai.

c) Vốn điều lệ: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng) từ nguồn ngân sách địa phương; Vốn điều lệ được xem xét phê duyệt bổ sung khi đã sử dụng hết hoặc không còn để thực hiện nhiệm vụ, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách của địa phương và đề xuất của Công an thành phố.

2. Ban Quản lý, điều hành của Quỹ:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai làm Trưởng ban Quản lý, điều hành.

b) Giám đốc Công an thành phố làm Phó Trưởng ban Thường trực.

c) Giám đốc Sở Tài chính làm Phó Trưởng ban.

3. Tài khoản và chủ tài khoản của Quỹ

a) Tài khoản của Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố được mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực XVII.

b) Chủ tài khoản: Giám đốc Công an thành phố.

4. Việc lập dự toán, thanh toán, quyết toán, kiểm toán đối với Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố được thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và Nghị định số 73/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Nội dung chi của Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố không được trùng với các nội dung chi từ nguồn chi hỗ trợ khác. Số kinh phí kết dư của Quỹ phòng, chống tội phạm cuối năm chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

6. Các khoản tài trợ của cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài cho công tác phòng, chống tội phạm và ma túy bằng tiền, phương tiện, tài sản và nguồn huy động hợp pháp khác nếu có địa chỉ cụ thể thì chuyển theo địa chỉ mà

cá nhân, tổ chức tài trợ chỉ định theo quy định hiện hành, nếu không có địa chỉ cụ thể thì chuyển về Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố.

7. Giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các đơn vị liên quan thẩm định giá trị các khoản hỗ trợ, tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống tội phạm và chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, theo dõi, phân bổ, phối hợp với bên tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện để xác định giá trị khoản hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác được tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện cho Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố và thực hiện việc hạch toán thu, chi, quyết toán theo quy định. Trường hợp các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài cho công tác phòng, chống tội phạm thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam; về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vay vốn ưu đãi nước ngoài.

8. Được sử dụng số dư của Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố để gửi tại các ngân hàng thương mại nhằm mục đích bảo toàn và phát triển ngân sách hoạt động của Quỹ.

Điều 4. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ

Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Đồng Nai được thành lập và hình thành từ các nguồn thu sau:

1. Số dư từ Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Đồng Nai đã được hình thành theo Quyết định số 3057/QĐ-UBND về việc thành lập Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đồng Nai trên cơ sở hợp nhất nguyên trạng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đồng Nai (cũ) và Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Bình Phước.

2. Tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống tội phạm.

3. Ngân sách địa phương hỗ trợ vốn điều lệ khi thành lập Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Đồng Nai theo Quyết định này.

4. Thu lãi từ tài khoản tiền gửi của Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố.

5. Nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nội dung chi và định mức chi từ Quỹ

Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Đồng Nai được sử dụng để chi cho các nội dung sau:

1. Thưởng đột xuất bằng tiền cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và phòng chống ma túy. Mức tiền

thường cụ thể cho từng trường hợp cá nhân, tập thể do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định tối đa đối với cá nhân là 20.000.000 đồng/người/lần thưởng và tối đa đối với tập thể là 50.000.000 đồng/tập thể/lần thưởng. Trong đó phải đảm bảo một trong các tiêu chí như sau:

a) Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các đối tượng phản động chống đối chính trị; điều tra khám phá nhanh các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng gây hoang mang dư luận, vụ án có quy mô lớn, tính chất, mức độ nguy hiểm cao như tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm liên tỉnh, tội phạm có tổ chức; tổ chức các chuyên đề tấn công trấn áp tội phạm, làm sạch địa bàn, bắt giữ nhiều đối tượng phạm tội, thu giữ số lượng tang vật lớn, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự, đời sống của Nhân dân, hạn chế thiệt hại do tội phạm gây ra.

b) Là chiến công, thành tích mà quá trình đấu tranh, kết quả điều tra, xử lý vụ án tạo chuyển biến tích cực đối với tình hình an ninh, trật tự và môi trường kinh tế - xã hội; không để xảy ra thiệt hại về người và tài sản, mang lại hiệu ứng lan tỏa tích cực trong quần chúng Nhân dân về tinh thần trách nhiệm, ý chí, bản lĩnh, dũng cảm, sự kiên quyết, mưu trí tấn công trấn áp tội phạm.

c) Quần chúng nhân dân, các tổ chức tập thể, cá nhân tích cực phối hợp, giúp đỡ, hỗ trợ lực lượng Công an hoặc có sáng kiến, cách làm hay, trực tiếp tham gia đấu tranh, phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh, an toàn tính mạng, tài sản và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, công dân đạt hiệu quả cao.

d) Những trường hợp khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

2. Hỗ trợ tiền đền bù, trợ cấp đột xuất đối với người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản, gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng.

a) Mức hỗ trợ tiền đền bù thiệt hại về tài sản cụ thể đối với người bị thiệt hại về tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên (trừ trường hợp được giải quyết theo quy định của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự; giá trị tài sản bị thiệt hại được xác định theo giá thị trường của tài sản đó tại từng địa phương vào thời điểm tài sản bị thiệt hại, kể cả tính khấu hao tài sản) do Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định với mức tối đa là 50.000.000 đồng/tài sản/lần đền bù.

b) Mức trợ cấp đột xuất cụ thể đối với người bị thiệt hại về sức khỏe tối đa 20.000.000 đồng/người/lần trợ cấp.

c) Mức trợ cấp đột xuất cụ thể đối với gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định tối đa 100.000.000 đồng/người chết/lần trợ cấp.

3. Hỗ trợ một lần tiền bằng một lần mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ cho nạn nhân bị mua bán tại thời điểm được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận là nạn nhân.

Điều 6. Trình tự, thủ tục thực hiện nội dung chi của Quỹ

1. Trình tự, thủ tục chi thưởng

a) Cơ quan, tổ chức quản lý tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm, ma túy đề nghị khen thưởng lập hồ sơ để thực hiện đúng trình tự thủ tục đề nghị khen thưởng, đồng thời gửi về Công an thành phố (qua Phòng Tham mưu) để tổng hợp, đề xuất.

b) Căn cứ vào thành tích của từng tập thể, cá nhân và quy định về mức thưởng, Công an thành phố đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định thưởng.

2. Trình tự, thủ tục chi hỗ trợ, trợ cấp

a) Cơ quan trực tiếp thụ lý, giải quyết vụ án, vụ việc lập hồ sơ để thực hiện trình tự thủ tục đề nghị hỗ trợ tiền đền bù, trợ cấp đột xuất và hỗ trợ khác từ Quỹ cho đối tượng bị thiệt hại, đồng thời gửi về Công an thành phố (qua Phòng Tham mưu) để tổng hợp, đề xuất.

b) Căn cứ vào mức độ thiệt hại và quy định về mức hỗ trợ, trợ cấp, Công an thành phố đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định hỗ trợ, trợ cấp.

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện quản lý, điều hành Quỹ

1. Công an thành phố

a) Chịu trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quản lý, điều hành, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ; Kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng Quỹ.

b) Mở tài khoản Quỹ phòng, chống tội phạm tại Kho bạc Nhà nước khu vực XVII để giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quản lý, điều hành và mở sổ kế toán theo dõi các khoản thu, chi, lập báo cáo quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức huy động; tiếp nhận chuyển vào Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố các khoản tài trợ, viện trợ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho Quỹ.

d) Tổng hợp hình hình quản lý và sử dụng Quỹ theo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, đồng gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp chung; báo cáo Bộ Công an theo dõi, chỉ đạo.

đ) Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác thẩm định các hồ sơ đề nghị xét thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác đấu tranh,

phòng chống tội phạm và ma túy hoặc hỗ trợ, đền bù, trợ cấp đột xuất; tham mưu báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra Quyết định.

2. Sở Tài chính

a) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và nhu cầu thực tế trên địa bàn thành phố, tham mưu bố trí ngân sách thành phố hỗ trợ vốn điều lệ cho Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Đồng Nai.

b) Phối hợp với Công an thành phố trong việc hướng dẫn tiếp nhận, quản lý, sử dụng Quỹ; phối hợp kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Quỹ.

3. Kho bạc Nhà nước khu vực XVII có trách nhiệm hướng dẫn mở tài khoản Quỹ và kiểm soát chi theo quy định.

4. UBND các xã, phường

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt đến toàn thể người dân, cơ quan, doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn mình quản lý biết và tiếp tục tài trợ, đóng góp các nguồn kinh phí hỗ trợ Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố duy trì, hoạt động.

b) Chỉ đạo lực lượng Công an chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chủ động tham mưu cho Ban Tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cấp xã tổng hợp xem xét, đề xuất các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và ma túy, các trường hợp trợ cấp đột xuất, đền bù, hỗ trợ, trợ cấp một lần được quy định tại Điều 5 gửi về Công an thành phố (qua Phòng Tham mưu) thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo quy định.

5. Các Sở, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thành phố: Theo chức năng, nhiệm vụ trong công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, ghi nhận thành tích và báo cáo thành tích gửi Công an thành phố thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo quy định.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 08 tháng 9 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đồng Nai trên cơ sở hợp nhất nguyên trạng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đồng Nai (cũ) và Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Bình Phước (cũ).

b) Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Đồng Nai.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này nếu được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới đó.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc các Sở, ban, ngành, địa phương kịp thời có báo cáo bằng văn bản gửi đến Công an thành phố tổng hợp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVII, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- V03 - Bộ Công an;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- VKSND thành phố, TAND thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Sở Tư pháp;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu VT, KTNS, NC. *(125b)*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Út

